

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:178/2020/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Mỹ Hương.

2/ Ông Phạm Văn Mười.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đắc Bắc - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2020/TLST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 761/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Tấn H, sinh năm 1984, tại Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp HT, xã LTT, huyện C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Ấp C, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Tấn P và bà Phan Thị U (Phan Hồng U); vợ: Trịnh Thị Thùy Tr; con: 02 người con, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/01/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong vào ngày 06/3/2020.

Nhân thân:

Ngày 26/6/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn ban hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng ma túy với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 30/10/2014.

Ngày 16/5/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước bắt khẩn cấp và chuyển tạm giam. Đến ngày 27/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử tại bản án số 33/2020/HSST. Xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/5/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Ngô Thanh S, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BĐ, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 35 phút ngày 17 tháng 4 năm 2020, Cao Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 69B1-018.98 từ nơi tạm trú đi về hướng ấp Bà Điều xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Đến khoảng 06 giờ 54 phút cùng ngày khi bị cáo chạy xe đến cơ sở Thanh Hảo, thuộc ấp B, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau thì H nhìn thấy có 01 cái giỏ đựng đồ nghề làm thợ nhôm, không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp đối với giỏ đồ nghề này. Thực hiện ý định của mình H đậu xe trước tiệm Thanh Hảo, lén lút đi vào cầm giỏ nhựa màu vàng – xanh bên trong có đựng 01 búa đóng đinh (búa thầu) ký hiệu “STS 500”; 82 con tắc kê bung bằng thép dài 06cm; 10 cái bát chữ L bằng thép, kích thước 10 x 30 x 03cm; 36 cái bát hình chữ L bằng thép, kích thước 06 x 30 x 03cm; 07 cái bát chữ L bằng thép, kích thước 05 x 30 x 03cm; 580 gam vít thép bắt nhôm – sắt nhiều kích cỡ; 01 máy khoan tường hiệu MAKTEC màu đỏ - đen; 01 máy cắt cầm tay hiệu MAKITA màu xanh – đen. Sau khi lấy được toàn bộ tài sản trong giỏ, H cầm ra xe mô tô. Sau đó H đem toàn bộ tài sản trộm được về nhà tại ấp C, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau cất giấu.

Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, anh Ngô Thanh S, sinh năm 1981 phát hiện bị mất tài sản nên đến Công an trình báo, theo kết quả trích xuất Camera tại nhà anh S phát hiện ra H là người đã lấy tài sản. Sau đó lực lượng Công an truy tìm đến nhà của H thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên và sau đó tiến hành niêm phong toàn bộ tài sản H đã lấy của anh S, thu giữ 01 chiếc xe mô tô biển số 69B1-018.98.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 04/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 4/2020:

+ 01 giỏ xách bằng nhựa màu vàng xanh, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 95% là: 85.000 đồng x 95% = 80.750 đồng.

+ 01 búa đóng đinh có ký hiệu “STS 500” giá trị còn lại 95% là 25.000 đồng x 95% = 23.750 đồng.

+ 82 con tắc kê bung bằng thép dài 06cm chưa qua sử dụng có giá trị 1.000 đồng/con = 1.000 đồng x 82 con = 82.000 đồng.

+ 10 cái bát chữ L bằng thép, kích thước 10cm x 30cm x 03cm, chưa qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng/con là 10.000 đồng x 10 = 100.000 đồng.

+ 36 cái bát chữ L bằng thép, kích thước 06cm x 30cm x 03cm, chưa qua sử dụng có giá trị 6.000 đồng/con là 6.000 đồng x 36 = 216.000 đồng.

+ 07 cái bát chữ L bằng thép, kích thước 05cm x 30cm x 03cm, chưa qua sử dụng có giá trị 6.000 đồng/con là 6.000 đồng x 7 = 42.000 đồng.

+ 580 gam vít thép bằng nhôm – sắt nhiều kích cỡ chưa qua sử dụng, có giá 45.000 đồng/kg: 45.000 đồng x 0.58g = 26.100 đồng.

+ 01 máy khoan tường hiệu MAKTEC màu đỏ - đen đã qua sử dụng, có giá trị còn lại 95% là 2.200.000 đồng x 95% = 2.090.000 đồng.

+ 01 máy cắt cầm tay hiệu MAKITA màu xanh – đen đã qua sử dụng, giá trị còn lại 95% là 850.000 đồng x 95% = 807.500 đồng.

Tổng giá trị là: 3.468.100 đồng.

Ngày 09/5/2020 Công an điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trao trả cho anh Ngô Thanh S toàn bộ tài sản mà H đã lấy. Hiện anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Cao Tấn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Tấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Tấn H từ 09 tháng đến 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- Bị cáo Cao Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội, về trách nhiệm hình sự bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Tấn H khai nhận vào lúc 06 giờ 54 phút ngày 17/4/2020, tại ấp B, xã LVL, thành phố C bị cáo H đã lén lút chiếm đoạt 01 giỏ nhựa bên trong có đựng 01 số dụng cụ làm nhôm có trị giá theo kết luận giám định là 3.468.100 đồng. Mục đích để phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi lấy trộm tài sản của bị cáo có tổng giá trị là 3.468.100 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Với tính chất và mức độ thực hiện hành vi của bị cáo và nhân thân của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nhưng dù có giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Ngô Thanh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ vật chứng đã được thu hồi và trả lại cho anh S nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển số 69N1 – 018.98 là tài sản của bị cáo H mua trả góp của anh Nguyễn Tấn L vào ngày 01/9/2018 nhưng chưa trả đủ tiền. Ngày 22/7/2020 anh L đã thỏa thuận giao 3.000.000 đồng cho Trịnh Ngọc D em ruột của Trịnh Thị Thùy Tr vợ của bị cáo H để nhận lại xe, hiện nay chị D đang nuôi các con của chị Tr và bị cáo H. Đến ngày 18/8/2020 Cơ quan Công an điều tra đã trả lại xe cho anh L. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Do bị cáo Cao Tấn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 33/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 đã có hiệu lực pháp nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Tấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Tấn H 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tù của bản án 33/2020/HSST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Buộc bị cáo Cao Tấn H phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn Tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/5/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Huyền Trân

